

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
VIỆN CN HÓA SINH&MT

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT
HỌC PHẦN: TÂM LÝ ĐẠO ĐỨC Y HỌC

1. Thông tin tổng quát:

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

Học hàm, học vị: PGS.TS. Cao Tiến Trung

Địa chỉ liên hệ: Nhà 6 Cao Huy Đình, Khối 15 – Phường Truwongf Thi, tp Vinh,
Nghệ An

Điện thoại, email: trungct.vinhuni@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Động vật, ký sinh trùng, sinh thái học

Giảng viên 2:

Học hàm, học vị: PGS.TS. Cao Trường Sinh

Địa chỉ liên hệ: Trường Đại học Y khoa Vinh

Điện thoại, email: caothucsinh@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính:

1.2. Thông tin về học phần:

- Tên học phần (tiếng Việt): Tâm lý đạo đức Y học (tiếng Anh): Medical Ethical Psychology	
- Mã số học phần: NUR20004	
- Thuộc CTĐT ngành: Điều dưỡng	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức ngành <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung <input type="checkbox"/> Kiến thức khác	
- Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn	
- Số tín chỉ: 03 + Số tiết lý thuyết: 30 + Số tiết thảo luận/bài tập: 15 + Số tiết thực hành: 0 + Số tiết tự học: 90	
- Điều kiện đăng ký học: + Học phần tiên quyết: Điều dưỡng cơ sở 1 Mã số HP: NUR30005 + Học phần học trước: Mã số HP:	
- Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể: + Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80% + Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1). + Tham gia đầy đủ các bài thực hành.	
- Bộ môn phụ trách học phần: Điện thoại: Email:	

2. Mô tả học phần

Tâm lý đạo đức y học là môn học trang bị cho người học các kiến thức về tâm lý và đạo đức y học để có thể vận dụng trong quá trình thực hiện quy trình điều dưỡng một cách có hiệu quả.

3. Mục tiêu học phần

Kiến thức:

- Nêu được định nghĩa, khái niệm, đối tượng nghiên cứu và các nhiệm vụ của tâm lý học.
- Nêu được bản chất, đặc điểm, các giai đoạn hình thành và phân loại các hiện tượng tâm lý.
- Nắm được khái quát được các nguyên tắc chung và phương pháp thường áp dụng trong nghiên cứu tâm lý học. Nêu được khái niệm, định nghĩa, đối tượng nghiên cứu và nhiệm vụ của tâm lý học y học. Nêu vai trò của yếu tố tâm lý trong y học
- Hiểu được quá trình phát triển đạo đức y học qua các giai đoạn

Kỹ năng

- Vận dụng được tâm lý học trong thực hiện quy trình điều dưỡng điều trị bệnh nhân,
- Hiểu được cơ sở bản chất tâm lý, xác định nhu cầu điều dưỡng của bệnh nhân và người nhà bệnh nhân

Thái độ

- Có thái độ đúng đắn trong quá trình thực hiện các quy trình điều dưỡng với người bệnh, người nhà bệnh nhân và đồng nghiệp

4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

CDR học phần (CLO)	TĐNL CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	(3.0)	Diễn giải được các vấn đề cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật trong bối cảnh bệnh viện và xã hội	Thuyết trình	Trắc nghiệm/Vấn đáp
CLO2.1	(3.0)	Thực hành được các kỹ năng chăm sóc, quản lý và phát triển nghề nghiệp; đạo đức nghề nghiệp và năng lực hành nghề theo pháp luật.	Thuyết trình	Vấn đáp/ Nêu và giải quyết vấn đề
CLO3.2	(3.0)	Thể hiện giao tiếp hiệu quả trong các hoạt động nghề nghiệp điều dưỡng	Thuyết trình	Vấn đáp / thảo luận
CLO4.1	(3.0)	Phân tích nhu cầu của người bệnh để lựa chọn, sử dụng và quản lý các quy trình điều dưỡng	Thuyết trình	Vấn đáp / thảo luận

5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

5.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CDR học phần	Tỷ lệ (%) nội dung	Tỷ lệ (%) đánh giá HP
--------------	---	------------------	--------------	--------------------	-----------------------

A1. Đánh giá thường xuyên					30%	2/3
A1.1	Chuyên cần, tham gia đóng góp xây dựng bài, làm bài tập qua LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric 1	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.2	80%		
A1.2	SV nộp báo cáo seminar; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric 2	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.2	20%		
A1 = A1.1 x 0,8 + A1.2 x 0,2						
A2. Đánh giá giữa kỳ					20%	
A2.1	Bài thi trắc nghiệm; TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1.1 CLO2.1			
A3. Đánh giá cuối kỳ					50%	
A3.1 (Lý thuyết)	Thi tự luận; TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1.1 CLO2.1			
A3.2 (Thực hành)	Điểm các bài Thực hành tại PTN	Rubric 2	CLO1.1 CLO2.1 CLO2.2			1/3
Công thức tính điểm tổng kết: (0,3A1 + 0,2A2 + 0,5A3.1) x 2 + A3.2) : 3						

5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

5.2.1. Bộ tiêu chí đánh giá học tập thường xuyên (A1.1)

Rubric 1: A1.1.

Tiêu chí đánh giá	Điểm đánh giá					Tiêu chí đánh giá
	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	
	≤4đ	4,0 – 5,4đ	5,5 – 6,9đ	7,0 – 8,4đ	8,5 - 10đ	
A1.1.1. Chuyên cần (40%)	Vắng trên 2 buổi (> 6/30 tiết)	Vắng 2 buổi, muộn học (6/30 tiết)	Vắng 1 buổi, muộn học (3/30 tiết)	Vắng 1 buổi (2/30 tiết)	Có mặt đủ, không muộn học 100%	10
A1.1.2. Tham gia đóng góp xây dựng bài (30%)	Không tham gia phát biểu	Ít tham gia xây dựng bài	Thỉnh thoảng tham gia xây dựng bài	Thường xuyên tham gia phát biểu	Tích cực tham gia xây dựng bài	10
A1.1.3. Làm bài tập (30%)	Làm đúng trên 20% bài tập, Không nộp	Làm đúng trên 40% bài tập, Nộp quá	Làm đúng trên 60% bài tập, Nộp đúng	Làm đúng trên 80% bài tập, Nộp trước	Làm đúng tất cả các bài tập, Nộp trước	10

	hoặc nộp quá hạn từ 2 ngày trở lên	hạn 1 ngày nhưng có lý do chính đáng	hạn	thời hạn 1 ngày	thời hạn 2 ngày	
A1. Đánh giá thường xuyên	A1= (A1.1.1 x 0,4 + A1.1.2 X 0,3 + A1.1.3 x 0,3)					10

5.2.2. Bộ tiêu chí đánh giá thường xuyên (A1.2)

Tiêu chí đánh giá	Điểm đánh giá					Tiêu chí đánh giá
	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	
	≤4đ	4,0 – 5,4đ	5,5 – 6,9đ	7,0 – 8,4đ	8,5 - 10đ	
A1.2.1 Hình thức báo cáo (10%)	Hình thức xấu, sơ sài, cỡ chữ không đồng bộ, nhiều lỗi chính tả	Đơn điệu, chữ nhỏ, còn lỗi chính tả	Rõ, còn lỗi chính tả	Đẹp, rõ, còn lỗi chính tả	Đẹp, rõ, không lỗi chính tả, đồng bộ	10
A1.2.2 Nội dung báo cáo (30%)	Sai nội dung, không đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng đầy đủ yêu cầu	Đáp ứng tốt yêu cầu, có mở rộng	Đáp ứng tốt yêu cầu, có mở rộng, có trích nguồn	10
A1.2.3 Kỹ năng trình bày (10%)	Nói nhỏ, không rõ lời, không tự tin	Nói nhỏ, không tự tin, không giao lưu người nghe	Không nói rõ lời, thiếu tự tin, ít giao lưu người nghe	Nói rõ, tự tin, giao lưu người nghe	Đáp ứng tốt yêu cầu, có mở rộng, có trích nguồn	10
A1.2.4 Trả lời câu hỏi (30%)	Không trả lời được câu hỏi	Trả lời đúng dưới ½ số câu hỏi	Trả lời đúng trên ½ số câu hỏi	Trả lời đúng 2/3 số câu hỏi	Trả lời đúng tất cả các câu hỏi	10
A1.2.5 Tham gia thực hiện (20%)	Không tham gia thực hiện/ trình bày	Tham gia thực hiện/ trình bày tuy nhiên còn ít	Tham gia thực hiện/ trình bày	Tích cực tham gia thực hiện/ trình bày	Chủ động tham gia thực hiện/ trình bày	10
A1.2	A1.2= (A1.2.1 x 0,1 + A1.2.2 x 0,3 + A1.3.3 x 0,1+ A1.2.4 x 0,3 + A1.2.5 x 0,2)					10

5.2.3. Bộ tiêu chí đánh giá cuối kỳ (A3.1)

Tiêu chí đánh giá	Mô tả mức độ chất lượng					Điểm đánh giá
	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	
	≤4đ	4,0 – 5,4đ	5,5 – 6,9đ	7,0 – 8,4đ	8,5 - 10đ	
A3.2. 1. Chuyên cần (10%)	Đi học chậm ≥ 15 p,	Đi học chậm < 10p	Đi học chậm < 5p	Đi học đúng giờ	Đi học đúng giờ, làm việc nghiêm túc	10
A3.2.2. Hồ sơ học phần (30%)	Không chuẩn bị bài, không có báo cáo	Chuẩn bị chưa đầy đủ, có báo cáo nhưng còn sơ sài	Có tìm hiểu bài, có báo cáo khá đầy đủ.	Có chuẩn bị, có tìm hiểu trước bài, có báo cáo đầy đủ	Tìm hiểu kỹ bài thông qua trả lời câu hỏi hoặc biết nêu vấn đề, có báo cáo đầy đủ	10
A3.2.3. Kỹ năng thực hành thí nghiệm (30%)	Không mô tả được quá trình tâm lý	Mô tả được 3-5 quá trình tâm lý	Mô tả được trên 5 quá trình tâm lý	Mô tả được tất cả quá trình tâm lý và phân tích được diễn biến của người bệnh	Mô tả được các quá trình tâm lý, diễn biến của người bệnh và áp dụng nâng cao khả năng điều trị bệnh	10
A3.2.4. Kết quả trình bày seminar	Tự ý lấy số liệu không từ thực tế	Số liệu thu được chưa thuyết phục chưa khoa học	Số liệu thực nghiệm chưa thuyết phục chưa có phân tích thực tế	Số liệu thực nghiệm khá tin cậy Kết quả phân tích tương đối chính xác, còn có sai số nhỏ	Số liệu thực nghiệm đáng tin cậy Kết quả phân tích chính xác, khoa học	10
Điểm bài Thực hành	A3.2=(A3.21 x 0,1 + A3.2.2 x 0,3 + A3.2.3 x 0,3 + A3.2.4 x 0,3)					10

6. Tài liệu học tập

6.1. Giáo trình:

[1] Tâm lý đạo đức Y học, 2019 - Bộ Y tế

6.2. Tài liệu tham khảo:

[2] Nguyễn Huỳnh Ngọc, 2016 - Tâm lý đạo đức y học. Bộ Y tế

[3] Giáo trình Tâm lý học, Đại học y dược Cần Thơ, Khoa YTCC.

[4] Trương Thị Khánh Hà, 2013. Giáo trình Tâm lý học phát triển, ĐHQG Hà Nội, NXB ĐHQG Hà Nội.

7. Kế hoạch dạy học

Lý thuyết

Tuần, số tiết	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Yêu cầu SV chuẩn bị	CĐR học phần	Bài đánh giá
1(2)	Chương 1 - Đại cương tâm lý y học và Tâm lý y học, các quá trình tâm lý - Định nghĩa, khái niệm, đối tượng nghiên cứu và các nhiệm vụ của tâm lý học. - Bản chất, đặc điểm, các giai đoạn hình thành và phân loại các hiện tượng tâm lý. - Các nguyên tắc chung và phương pháp thường áp dụng trong nghiên cứu tâm lý học.	- <i>Lý thuyết (2 tiết)</i> Hoạt động 1: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời Hoạt động 2: Làm các bài tập ví dụ về lượng hóa - <i>Tự học:</i> Các nguyên tắc chung và phương pháp thường áp dụng trong nghiên cứu tâm lý học	Đọc chương 1 của giáo trình [1]	CLO1.1; CLO2.1	A1.1 A2.1
2(2)	Chương 1 - Đại cương tâm lý y học và Tâm lý y học, các quá trình tâm lý - Khái niệm, định nghĩa, đối tượng nghiên cứu và nhiệm vụ của tâm lý học y học. - Vai trò của yếu tố tâm lý trong y học	- <i>Lý thuyết (2 tiết)</i> Hoạt động 1: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời Hoạt động 2: Làm các bài tập ví dụ về lượng hóa - <i>Tự học:</i> Vai trò của yếu tố tâm lý trong y học	Đọc chương 1 của giáo trình [1]	CLO1.1; CLO2.1	A1.1 A2.1
3(2)	Chương 2. Nhân cách và rối loạn nhân cách - Nhân cách - Rối loạn nhân cách - Đặc điểm chung của rối loạn nhân cách	- <i>Lý thuyết (2 tiết)</i> Hoạt động 1: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời	Đọc chương 2 của giáo trình [1]	CLO1.1; CLO2.1	A1.1 A2.1

		Hoạt động 2: Làm các bài tập ví dụ về lượng hóa - <i>Tự học:</i> Đặc điểm chung của rối loạn nhân cách			
4(2)	Chương 2. Nhân cách và rối loạn nhân cách - Phân loại rối loạn nhân cách - Đặc trưng của các dạng rối loạn nhân cách	- <i>Lý thuyết (2 tiết)</i> Hoạt động 1: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời Hoạt động 2: Làm các bài tập ví dụ về lượng hóa - <i>Tự học:</i> Đặc trưng của các dạng rối loạn nhân cách	Đọc chương 2 của giáo trình [1]	CLO1.1; CLO2.1	A1.1 A2.1
5(2)	Chương 3: Các chứng bệnh Y sinh - Khái niệm các chứng bệnh Y sinh - Cơ chế sinh bệnh Y sinh - Các tác động có thể gây chứng bệnh Y sinh - Điều trị chứng bệnh Y sinh	- <i>Lý thuyết (2 tiết)</i> + Hoạt động 1: Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên tuần 3. + Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời - <i>Tự học:</i> Điều trị chứng bệnh Y sinh	Đọc chương 2 của giáo trình [1].	CLO1.1; CLO2.1	A1.1 A2.1
6(2)	Chương 4 Tâm lý người bệnh - Tâm lý học lứa tuổi 4.1. Tâm lý học lứa tuổi - Nêu được các yếu tố ảnh hưởng đến sự lớn lên & phát triển của cuộc sống con người - Mô tả được các giai đoạn của cuộc đời - Trình bày được các thời kỳ phát triển & các rối nhiễu về tâm lý của từng giai đoạn + Tuổi sơ sinh + Tuổi bé bỏng + Thiếu niên	- <i>Lý thuyết (2 tiết)</i> + Hoạt động 1: Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên tuần 4. + Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời - <i>Tự học:</i> Trình bày được các thời kỳ phát triển & các rối nhiễu về tâm lý của từng giai đoạn Thiếu niên	Đọc chương 4 của giáo trình [1].	CLO1.1; CLO2.1	A1.1 A2.1
6(2)	Chương 4 Tâm lý người bệnh - Tâm lý học lứa tuổi Tâm lý học lứa tuổi	- <i>Lý thuyết (2 tiết)</i> + Hoạt động 1: Kiểm tra nội	Đọc chương 4	CLO1.1; CLO2.1	A1.1 A2.1

	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được các giai đoạn của cuộc đời - Trình bày được các thời kỳ phát triển & các rối nhiễu về tâm lý của từng giai đoạn + Tuổi thanh niên + Tuổi trung niên + Tuổi già 	<p>dụng tự học của sinh viên tuần 4.</p> <p>+ Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học.</p> <p>Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p>- <i>Tự học:</i> Trình bày được các thời kỳ phát triển & các rối nhiễu về tâm lý của từng giai đoạn trung niên</p>	của giáo trình [1].		
7(2)	<p>Chương 5. Stress tâm lý</p> <p>5.1. Định nghĩa stress tâm lý, nêu được các nguyên nhân của stress tâm lý</p> <p>5.2. Mối liên quan giữa gia đình với stress & quan hệ giữa nhân cách và stress</p> <p>5.3. Trình bày được tính chất & phương thức gây bệnh của stress</p>	<p>- <i>Lý thuyết (2 tiết)</i></p> <p>+ Hoạt động 1: Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên tuần 5.</p> <p>+ Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học.</p> <p>Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p>- <i>Tự học:</i> Trình bày tính chất & phương thức gây bệnh của stress</p>	Đọc chương 5 của giáo trình [1].	CLO1.1; CLO2.1	A1.1 A2.1
8(2)	<p>Chương 5. Stress tâm lý</p> <p>5.4. Các dấu hiệu & triệu chứng của stress</p> <p>5.5. Khái niệm, các yếu tố ảnh hưởng & phương thức đường đầu với stress</p> <p>5.6. Các stress đối với bệnh nhân nằm viện & cách phòng chống</p>	<p>- <i>Lý thuyết (2 tiết)</i></p> <p>+ Hoạt động 1: Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên tuần 5.</p> <p>+ Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học.</p> <p>Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p>- <i>Tự học:</i> Các stress đối với bệnh nhân nằm viện & cách phòng chống</p>	Đọc chương 5 của giáo trình [1].	CLO1.1; CLO2.1	A1.1 A2.1
9(2)	<p>Chương 6: Liệu pháp tâm lý</p> <p>1. Khái niệm</p> <p>2. Các nguyên tắc chung của liệu pháp tâm lý</p> <p>3. Căn cứ phục hồi của liệu pháp tâm lý</p>	<p>- <i>Lý thuyết (2 tiết), Thảo luận (1 tiết)</i></p> <p>+ Hoạt động 1: Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên tuần 6.</p> <p>+ Hoạt động 2: Thuyết</p>	Đọc chương 6 của giáo trình [1].	CLO1.1; CLO2.1	A1.1 A2.1

		giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời - <i>Tự học</i> : Căn cứ phục hồi của liệu pháp tâm lý			
10(2)	Chương 7: Tâm lý học giao tiếp 8.1.Định nghĩa được giao tiếp? Liệt kê được vai trò và chức năng của giao tiếp 8.2.Nêu được các phương tiện giao tiếp 8.3. Trình bày được các loại giao tiếp	- <i>Lý thuyết (2 tiết)</i> + Hoạt động 1: Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên tuần 7. + Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời - <i>Tự học</i> : Trình bày được các loại giao tiếp	Đọc chương 7 của giáo trình [1].	CLO1.1; CLO2.1	A1.1 A2.1
11(2)	Chương 7: Tâm lý học giao tiếp 8.4.Đề xuất được các qui tắc giao tiếp giữa thầy thuộc với bệnh nhân 8.5.Ứng dụng được kiến thức đã học/ lâm sàng	- <i>Lý thuyết (2 tiết)</i> + Hoạt động 1: Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên tuần 7. + Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời - <i>Tự học</i> : Ứng dụng được kiến thức đã học/ lâm sàng	Đọc chương 7 của giáo trình [1].	CLO1.1; CLO2.1	A1.1 A2.1
12(2)	Chương 8. Nhập môn Y Đức, đạo đức và y đức Đia ký sinh 1. Sự phát triển nền Y học Việt Nam 2. Sự phát triển Y học thế giới qua các thời kỳ 3. Đạo đức và Y đức 4. Bản chất đạo đức Y đức XHCN 5. Đạo đức Y học Việt nam	- <i>Lý thuyết (2 tiết)</i> + Hoạt động 1: Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên tuần 8. + Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời - <i>Tự học</i> : Đạo đức Y học Việt nam	Đọc chương 8 của giáo trình [1].	CLO1.1; CLO2.1	A1.1 A2.1
13(2)	Chương 9. Đạo đức và nghĩa vụ người điều dưỡng	- <i>Lý thuyết (2 tiết)</i> + Hoạt động 1: Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên	Đọc chương 9 của giáo	CLO1.1; CLO2.1	A1.1 A2.1

	<p>1. Khái niệm đạo đức</p> <p>2. Các phẩm chất cá nhân người điều dưỡng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phẩm chất đạo đức - Phẩm chất thẩm mỹ - Phẩm chất trí tuệ 	<p>tuần 9.</p> <p>+ Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học.</p> <p>Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p>- <i>Tự học:</i> Các phẩm chất cá nhân người điều dưỡng</p>	trình [1].		
14(2)	<p>Chương 9. Đạo đức và nghĩa vụ người điều dưỡng</p> <p>3. Nghĩa vụ nghề nghiệp của người điều dưỡng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Với bệnh nhân - Với nghề nghiệp - Với đồng nghiệp 	<p>- <i>Lý thuyết (2 tiết)</i></p> <p>+ Hoạt động 1: Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên tuần 9.</p> <p>+ Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học.</p> <p>Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p>- <i>Tự học:</i> Nghĩa vụ nghề nghiệp của người điều dưỡng</p> <p>- Với nghề nghiệp</p>	<p>Đọc chương 9 của giáo trình [1].</p>	CLO1.1; CLO2.1	A1.1 A2.1
15(1)	<p>Chương 10. Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại cơ sở y tế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy tắc lao động - Quy tắc kết nối - Quy tắc làm việc 	<p>- <i>Lý thuyết (2 tiết)</i></p> <p>+ Hoạt động 1: Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên tuần 10.</p> <p>+ Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học.</p> <p>Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p>- <i>Tự học:</i> Quy tắc làm việc nơi công sở của điều dưỡng viên</p>	<p>Đọc chương 10 của giáo trình [1].</p>	CLO1.1; CLO2.1	A1.1 A2.1
15(1)	Tổng kết môn học	Giải đáp các nội dung còn thắc mắc của sinh viên trong toàn bộ học phần		CLO1.1; CLO2.1	A1.1 A2.1

8. Ngày phê duyệt: 9/2021

9. Cấp phê duyệt:

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Cao Tiên Trung

Cao Tiên Trung